

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

4. Trương Quốc Uyên

Sinh thời Bác Hồ dạy bảo học sinh và sinh viên Việt Nam học tập tại các trường đào tạo cán bộ thể dục thể thao

6. Trương Anh Tuấn; Nguyễn Tôn Hoài

Một số suy nghĩ về phát triển Thể dục thể thao người khuyết tật

BÀI BÁO KHOA HỌC

9. Nguyễn Văn Phúc

Xác định các thành tố cấu thành mô hình giảm thiểu rủi ro trong hoạt động thể dục thể thao

13. Đỗ Hữu Trường; Nguyễn Thị Thảo Mai

Đánh giá thực trạng hoạt động các môn thể thao mạo hiểm của vùng Trung du và miền núi Bắc bộ

16. Nguyễn Cẩm Ninh; Phạm Thế Vượng

Thực trạng hoạt động đào tạo cử nhân Thể dục thể thao ngành Quản lý Thể dục thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

21. Nguyễn Văn Hòa

Thực trạng biện pháp quản trị rủi ro trong hoạt động liên kết Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và An ninh, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

25. Cao Ngọc Thành

Lựa chọn và ứng dụng các bài tập hỗ trợ nâng cao hiệu quả kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân cho nam sinh viên khối không chuyên Trường Đại học Hồng Đức

30. Hồ Như Tùng

Thực trạng hoạt động của câu lạc bộ Cờ vua tại các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Sơn La

35. Lê Trung Kiên

Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho nam sinh viên Câu lạc bộ Bóng rổ Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên

39. Nguyễn Hoài Phương

Nghiên cứu tiêu chuẩn đánh giá khả năng di chuyển trong môn Đá cầu của nam sinh viên ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

43. Nguyễn Ngọc Bích

Thực trạng và nhu cầu tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của học sinh các trường Trung học phổ thông tỉnh Thái Nguyên

48. Nguyễn Duy Hùng; Dương Thái Bình

Lựa chọn và ứng dụng bài tập nâng cao tốc độ di chuyển trong môn Cầu lông cho nam sinh viên không chuyên ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Hồng Đức

52. Đậu Thị Lợi; Nguyễn Danh Bắc

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá năng lực bơi phổ cập của học sinh 9-10 tuổi Câu lạc bộ Bơi Trung tâm Thể thao Ba Đình, Hà Nội

57. Phạm Đức Thạch; Dương Văn Dũng

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng và kết quả học tập thực hành kỹ thuật nhảy xa ưỡn thân của sinh viên ngành Giáo dục thể chất – Đại học Huế

60. Ngô Hải Hưng; Ngô Trung Dũng

Thực trạng công tác đánh giá trình độ tập luyện của vận động viên Cầu lông Đội tuyển quốc gia tại Trung tâm Đào tạo vận động viên, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

65. Nguyễn Ngọc Minh

Lựa chọn bài tập cải thiện sức khỏe hậu Covid-19 cho sinh viên Đại học Quốc gia Hà Nội

70. Vũ Thành Long; Trương Đức Thăng; Nguyễn Thị Thu Hiền; Ngô Thị Anh

Đặc điểm chấn thương vùng/ bộ phận cơ thể thường gặp ở vận động viên Cầu lông các Đội tuyển quốc gia

74. Lê Thị Uyên Phương; Huỳnh Văn Minh; Nguyễn Phan Bảo Thành; Nguyễn Thị Diễm Thương; Trần Thị Thùy Linh

Đánh giá dịch tễ học bệnh tăng huyết áp độ 1 ở người cao tuổi tại thành phố Huế

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT

78. Minh Đức

Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh – Giai đoạn hình thành và xây dựng

80. Thể lệ viết và gửi bài.

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Quoc Uyen

During Uncle Ho's time, he taught Vietnamese students to study at schools training sports officials

6. Truong Anh Tuan; Nguyen Ton Hoai

Some thoughts on sports development for people with disabilities

ARTICLES

9. Nguyen Van Phuc

Identify the components that make up the risk mitigation model in sports activities

13. Do Huu Truong; Nguyen Thi Thao Mai

Assessing the current status of adventure sports activities in the Northern Midlands and Mountains region

16. Nguyen Cam Ninh; Pham The Vuong

Current status of training activities for Bachelor of Sports in Sports Management major at Bac Ninh Sports University

21. Nguyen Van Hoa

Current status of risk management measures in joint activities of National Defense and Security Education at the Center for National Defense and Security Education, Bac Ninh Sports University

25. Cao Ngoc Thanh

Selecting and applying supplementary exercises to improve the effectiveness of soccer kicking technique with the soles of the feet for non-specialized male students at Hong Duc University

30. Ho Nhu Tung

Current status of Chess clubs at primary schools in Son La City

35. Le Trung Kien

Selecting and applying exercises to develop strength and speed for male students of the Basketball Club at the University of Sciences - Thai Nguyen University

39. Nguyen Hoai Phuong

Research on standards for assessing movement ability in shuttlecock of male students majoring in Physical Education at Hanoi University of Education

43. Nguyen Ngoc Binh

Current status and needs of extracurricular physical training and sports of students in high schools in Thai Nguyen province

48. Nguyen Duy Hung; Duong Thai Binh

Selecting and applying exercises to improve movement speed in Badminton for male students not majoring in Physical Education at Hong Duc University

52. Dau Thi Loi; Nguyen Danh Bac

Developing standards for assessing universal swimming ability of 9-10 year old students at the Swimming Club of Ba Dinh Sports Center, Hanoi

57. Pham Duc Thach; Duong Van Dung

The current status of influencing factors and learning outcomes of practicing the long jump technique of students in Physical Education major - Hue University

60. Ngo Hai Hung; Ngo Trung Dung

Status of assessment of training level for Badminton athletes of the National Team at the Athlete Training Center, Bac Ninh Sports University

65. Nguyen Ngoc Minh

Choosing exercises to improve health after Covid-19 for students of Hanoi National University

70. Vu Thanh Long; Truong Duc Thang; Nguyen Thi Thu Hien; Ngo Thi Anh

Characteristics of injuries to common areas/body parts in Badminton athletes of the National Teams

74. Le Thi Uyen Phuong; Huynh Van Minh; Nguyen Phan Bao Thanh; Nguyen Thi Diem Thuong; Tran Thi Thuy Linh

Epidemiological assessment of grade 1 hypertension in the elderly in Hue city

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

78. Minh Duc

Bac Ninh Sports University– Foundation and construction phase

80. Rules of writing and posting.

LỰA CHỌN VÀ ỨNG DỤNG CÁC BÀI TẬP BỔ TRỢ NÂNG CAO HIỆU QUẢ KỸ THUẬT ĐÁ BÓNG BẰNG LÒNG BÀN CHÂN CHO NAM SINH VIÊN KHỐI KHÔNG CHUYÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Cao Ngọc Thành⁽¹⁾

Tóm tắt:

Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học ứng dụng trong lĩnh vực TDTT, tác giả tiến hành lựa chọn, xây dựng kế hoạch thực nghiệm ứng dụng kiểm chứng hiệu quả hệ thống các bài tập bổ trợ nâng cao kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân cho nam sinh viên khối không chuyên Trường Đại học Hồng Đức.

Từ khóa: Bài tập bổ trợ, đá bóng bằng lòng bàn chân, Trường Đại học Hồng Đức.

Selecting and applying supplementary exercises to improve the effectiveness of soccer kicking technique with the soles of the feet for non-specialized male students at Hong Duc University

Summary:

Using applied scientific research methods in the field of physical education and sports The project selects and develops an experimental plan to apply and verify the effectiveness of a system of supplementary exercises to improve soccer kicking technique with the sole of the foot for non-specialized male students at Hong Duc University .

Keywords: Supplementary exercises, kicking a ball with the sole of the foot, Hong Duc University.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Bóng đá là môn thể thao có tính nghệ thuật, tính tập thể, tính chiến đấu cao, là môn thể thao có tác dụng giáo dục người tập về thể chất, về ý chí, đáp ứng nhu cầu đời sống văn hoá của học sinh, sinh viên và đã sớm được đưa vào giảng dạy trong nhà trường các cấp. Tại Trường Đại học Hồng Đức, Bóng đá được đưa vào nội dung giảng dạy học phần GDTC 2 cho khối sinh viên không chuyên. Trong tập luyện và thi đấu, kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân được sử dụng rất phổ biến như chuyền bóng ngắn, không chế bóng, dẫn bóng, sút bóng... Kỹ thuật này không những rất dễ tập luyện mà còn có tác dụng rất lớn trong phối hợp nhóm, tấn công đem lại hiệu quả cao trong thi đấu.

Tuy nhiên, trong thực tiễn giảng dạy môn Bóng đá giảng viên lên lớp chủ yếu tập trung phân tích và thị phạm động tác, triển khai đội hình tập luyện, chỉ ra những sai lầm thường mắc mà chưa dành nhiều thời gian cho sinh viên tập luyện, hình thành ổn định kỹ thuật này, đặc biệt

là việc lựa chọn, ứng dụng các bài tập bổ trợ cho kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân chưa được quan tâm đúng mức. Thực tiễn đã cho thấy thành tích học tập kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân của sinh viên còn chưa cao, cần áp dụng các bài tập bổ trợ để nâng cao hơn nữa hiệu quả kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân cho đối tượng giảng dạy, góp phần nâng cao khả năng thi đấu và nâng cao chất lượng học tập học phần Bóng đá của sinh viên Trường Đại học Hồng Đức.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Chúng tôi đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu: Phân tích và tổng hợp tài liệu, Phỏng vấn tọa đàm, Quan sát sự phạm, Kiểm tra sự phạm, Thực nghiệm sự phạm và Toán thống kê.

Tổ chức thực nghiệm: thực nghiệm sự phạm so sánh song song trên đối tượng gồm 60 sinh viên không chuyên ngành GDTC.

Thời gian thực nghiệm: 04 tháng, từ 02/2022 đến tháng 06/2022, theo chương trình giảng dạy môn học học phần GDTC 2 cho khối sinh viên không chuyên.

⁽¹⁾ThS, Trường Đại học Hồng Đức; Email: caongocthanh@hdu.edu.vn

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Lựa chọn và xây dựng tiến trình thực nghiệm ứng dụng các bài tập bổ trợ nâng cao hiệu quả kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân cho nam sinh viên Trường Đại học Hồng Đức

Dựa vào cơ sở lý luận và thực tiễn, thông qua các tài liệu chuyên ngành, và kết quả quan sát sư phạm các giờ tập luyện của sinh viên nhà trường và của một số câu lạc bộ Bóng đá trên địa bàn thành phố Thanh Hóa để thống kê những bài tập bổ trợ nâng cao hiệu quả kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân, bước đầu đã lựa chọn được 27 bài tập. Nhằm đảm bảo tính khách quan

và khoa học cho kết quả lựa chọn, chúng tôi tiến hành phỏng vấn gián tiếp bằng phiếu hỏi tới các giảng viên và huấn luyện viên để lựa chọn trên nguyên tắc bài tập phải đạt trên 85% ý kiến đồng ý. Kết quả đã cho phép lựa chọn được 18/27 bài tập nâng cao hiệu quả kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân cho đối tượng nghiên cứu đảm bảo các yêu cầu cụ thể về hình thức, lượng vận động và quãng nghỉ (xem nội dung bảng 1).

Trước khi tiến hành thực nghiệm, chúng tôi xây dựng tiến trình thực nghiệm ứng dụng các bài tập cho nhóm thực nghiệm căn cứ vào kế hoạch học tập, thời lượng giảng dạy và tập luyện được Nhà trường phê duyệt (bảng 1).

Bảng 1. Tiến trình thực nghiệm ứng dụng các bài tập bổ trợ nâng cao hiệu quả kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân

Nội dung	Thời gian	Giáo án														
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Bật nhảy di chuyển nhanh 50m x4 lần, nghỉ giữa 20"		x		x		x		x		x		x				
Chạy 800m x 3 lần, nghỉ giữa 2 phút		x		x		x		x		x		x		x		x
Di chuyển ngang 10m x 5 lần x 5 tổ, nghỉ giữa lần 30", nghỉ giữa tổ 60"			x		x		x		x		x		x		x	
Chạy nâng cao đùi tại chỗ 60" x 6 lần, nghỉ giữa 30"			x				x				x		x		x	
Dẫn bóng tốc độ 30m x 6 lần, nghỉ giữa 30"			x		x		x		x		x		x		x	
Dẫn bóng 30m sút cầu môn x 6 lần, nghỉ giữa 30"			x		x		x		x		x		x		x	
Dẫn bóng dọc biên chuyển vào khu 5m50 x 5 lần, nghỉ giữa 30"		x		x		x		x		x		x		x		
Chuyển bóng cách xa 30m trong 5 phút x 2 lần, nghỉ giữa 60"			x		x		x		x		x		x		x	
Di chuyển bật nhảy đánh đầu 50m x 5 lần, nghỉ giữa 30"			x		x		x		x		x		x			
Di chuyển zig zac 30m sút bóng vào cầu môn x 6 lần, nghỉ giữa 30"		x		x		x		x		x		x		x		
Hai người tranh cướp bóng 5 phút x 5 lần, nghỉ giữa 60"		x		x		x		x		x		x		x		
Dẫn bóng tốc độ 100m x 5 lần, nghỉ giữa 60"		x		x		x		x		x		x		x		x
Dẫn bóng luôn cọc 50m x 5 lần, nghỉ giữa 45"		x		x		x		x		x		x		x		
Chạy biến tốc 100m x 4 lần x 3 tổ, nghỉ giữa tổ 90"			x		x		x		x		x		x		x	
Bật nhảy 2 chân qua bóng 60" x 5 lần, nghỉ giữa 30"			x		x		x		x		x		x		x	x
Tâng bóng liên tục 5 phút x 5 lần, nghỉ giữa lần 60"		x		x		x		x		x		x		x		
Phối hợp dẫn, chuyển bóng dọc sân 5 lần, nghỉ giữa 30"			x		x		x		x		x		x		x	
Thi đấu 5x5 cầu môn nhỏ 30 phút		x		x		x		x		x		x		x		

2. Ứng dụng và đánh giá hiệu quả trong giảng dạy cho sinh viên

Chúng tôi triển khai thực nghiệm ứng dụng các bài tập đã lựa chọn vào thực tế giảng dạy bằng phương pháp so sánh song song, trong đó: Nhóm thực nghiệm gồm 30 nam sinh viên khối không chuyên, áp dụng các bài tập bổ trợ đã lựa chọn được coi là những bài tập chính, sắp xếp khoa học trong chương trình giảng dạy học phần và trong từng giáo án giảng dạy; Nhóm đối chứng gồm 30 nam sinh viên khối không chuyên, áp dụng các bài tập bổ trợ đã được Khoa GDTC Trường Đại học Hồng Đức xây dựng theo chương trình giảng dạy môn học đã được phê duyệt. Thời gian tập luyện là 01 buổi/tuần (theo thời khóa biểu của Nhà trường). Thời gian tập bổ trợ các bài tập từ 35 - 40 phút. Tổng số giáo án giảng dạy kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân trong học phần GDTC 2 là 15 giáo án.

Để đánh giá hiệu quả của các bài tập đã lựa chọn nhằm nâng cao kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân cho nam sinh viên Trường Đại học Hồng Đức, đề tài dựa trên 03 kết quả kiểm tra và so sánh giữa 2 nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng gồm:

- Kết quả kiểm tra trình độ thể lực theo qui định của Bộ GD&ĐT gồm 05 test: Chạy 30m XPC (s); Bật xa tại chỗ (cm); Nằm ngửa gập bụng 30 giây (lần); Chạy 5 phút tùy sức (m); Chạy con thoi 4 x 10m (s).

- Kết quả kiểm tra trình độ kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân và Kết quả học tập học phần GDTC 2 môn Bóng đá (theo tiêu chuẩn được xây dựng và áp dụng tại Trường Đại học Hồng Đức).

Kiểm tra được tiến hành tại 02 thời điểm: Trước và sau kết thúc thực nghiệm.

(1) Kết quả kiểm tra trước thực nghiệm:

Trước thực nghiệm, đề tài kiểm tra nhằm đánh giá mức độ đồng đều về trình độ thể lực và trình độ kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân giữa 2 nhóm. Kết quả thu được cho thấy:

- Về trình độ thể lực: Kết quả 5 test kiểm tra đều cho thấy sự khác biệt không có ý nghĩa thống kê. Như vậy trình độ thể lực ban đầu của hai nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng là như nhau.

- Về trình độ kỹ thuật: kết quả kiểm tra và so sánh cho thấy trình độ kỹ thuật thông qua tỷ lệ học sinh đạt điểm giỏi, điểm khá, điểm trung bình, điểm yếu kém của nhóm thực nghiệm và đối chứng là tương đương, sự khác biệt không có ý nghĩa về mặt thống kê.

Từ kết quả kiểm tra ban đầu cho thấy trình độ thể lực và kỹ thuật của hai nhóm là tương đương, khả năng tiếp thu và đáp ứng yêu cầu cơ bản của môn học là như nhau.

(2) Kết quả kiểm tra sau thực nghiệm:

Chúng tôi tiến hành kiểm tra và so sánh kết quả kiểm tra đánh giá trình độ thể lực, trình độ kỹ thuật và kết quả học tập học phần GDTC 2 môn Bóng đá của 2 nhóm. Kết quả được trình bày tại bảng 2 và các biểu đồ 1, 2.

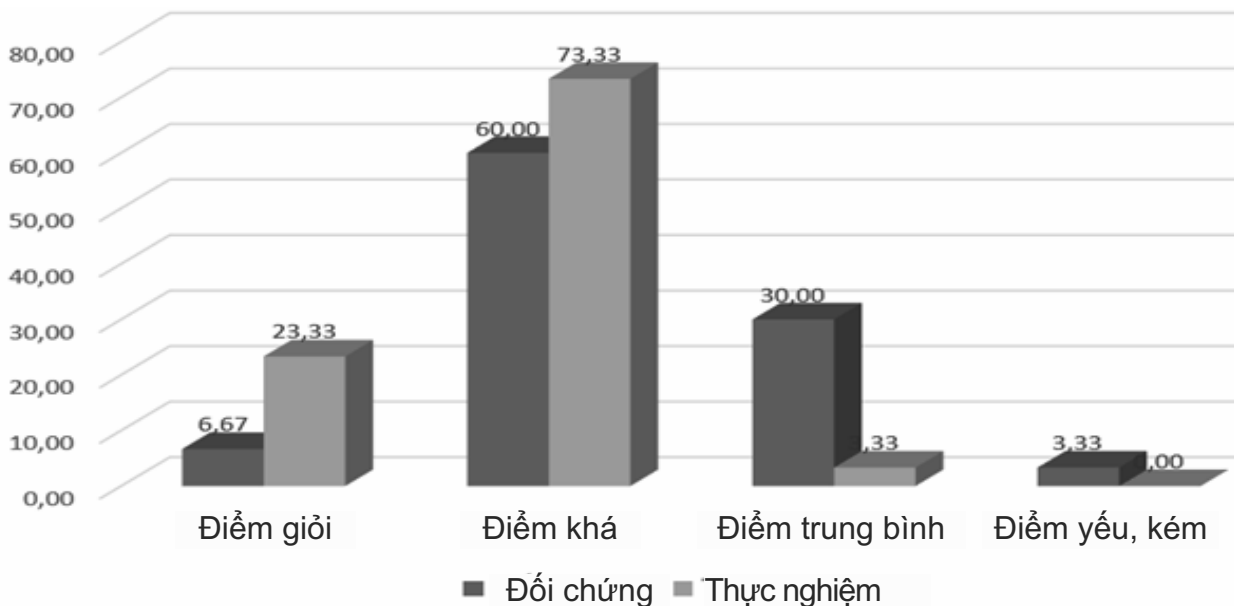
Để đánh giá hiệu quả của các bài tập đã lựa chọn nhằm nâng cao kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân cho nam sinh viên Trường Đại học Hồng Đức, chúng tôi tiến hành kiểm tra trình độ thể lực của 2 nhóm thời điểm kết thúc quá trình thực nghiệm, kết quả thể hiện ở bảng 2.

Bảng 2. Kết quả kiểm tra thể lực của nhóm thực nghiệm và đối chứng sau thực nghiệm

TT	Các chỉ tiêu	Nhóm ĐC (n=30)		Nhóm TN (n=30)		t _{tính}	p
		\bar{x}	$\pm\delta$	\bar{x}	$\pm\delta$		
1	Chạy 30m XPC (s)	5.37	0.78	4.73	0.6	2.47	<0.05
2	Bật xa tại chỗ (cm)	211.6	13.8	216.7	15.3	2.67	<0.05
3	Nằm ngửa gập bụng 30 giây (lần)	17.3	2.08	19.5	1.42	2.31	<0.05
4	Chạy 5 phút tùy sức (m)	948	65	980	78	2.61	<0.05
5	Chạy con thoi 4 x 10m (s)	11.85	0.91	11.01	0.62	2.58	<0.05



Việc lựa chọn, ứng dụng các bài tập hỗ trợ cho kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân nhằm nâng cao khả năng thi đấu và chất lượng học tập học phần Bóng đá của sinh viên



Biểu đồ 1. Kết quả kiểm tra điểm kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân của 2 nhóm thời điểm sau thực nghiệm

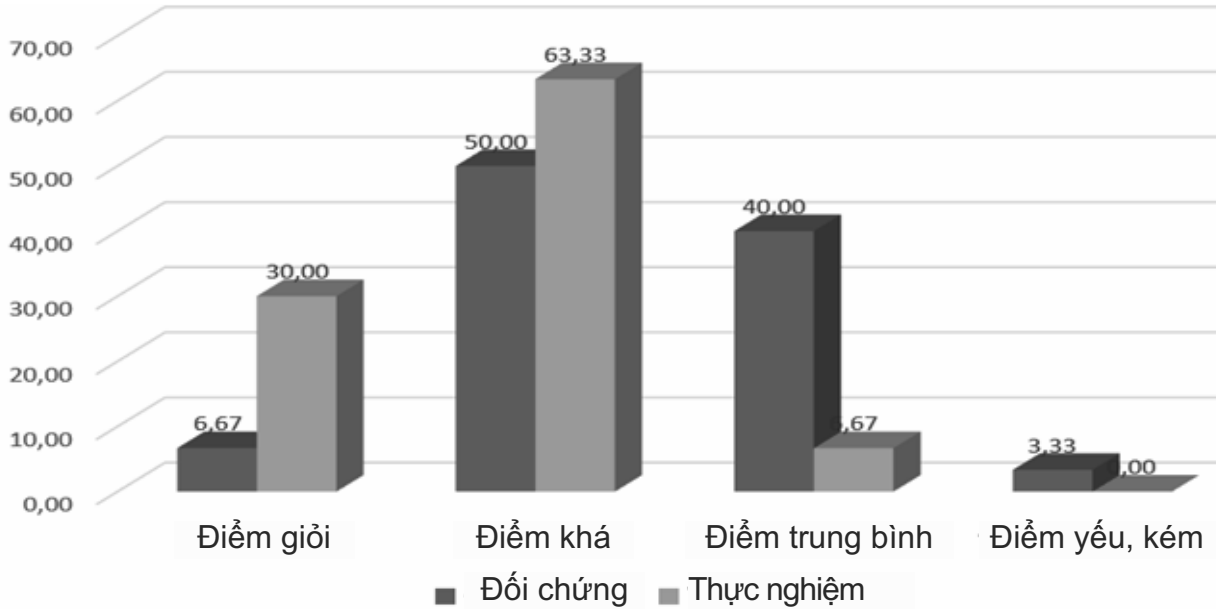
Các số liệu trong bảng 2 cho thấy: sau thực nghiệm, kết quả 5 test kiểm tra đều đã cho thấy có sự khác biệt giữa hai nhóm thực nghiệm và đối chứng. Tuy trình độ thể lực của hai nhóm thực nghiệm và đối chứng đều có sự tăng trưởng, nhưng nhóm thực nghiệm có kết quả tốt hơn hẳn nhóm đối chứng. Điều đó đã khẳng định rõ hiệu quả của hệ thống các bài tập hỗ trợ ứng dụng trong giảng dạy kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân cho sinh viên Trường Đại học Hồng Đức đã có tác dụng nâng cao trình độ thể lực cho nhóm thực nghiệm, là cơ sở quan trọng cho việc tiếp thu và thực hiện tốt kỹ thuật chuyên môn.

Để thấy rõ và trực tiếp hơn hiệu quả của các bài tập đã lựa chọn trong việc nâng cao kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân cho nam sinh viên Trường Đại học Hồng Đức, đề tài kiểm tra và so sánh điểm kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân theo tiêu chuẩn được xây dựng và áp dụng tại Trường Đại học Hồng Đức giữa 2 nhóm sau khi kết thúc thực nghiệm.

Từ kết quả trên biểu đồ 2 cho thấy:

Số sinh viên đạt điểm giỏi của nhóm đối chứng là 2, chiếm tỷ lệ 6.67%, trong khi ở nhóm thực nghiệm có 7 sinh viên, chiếm tỷ lệ 23.33%.

Số sinh viên đạt điểm khá của nhóm đối chứng là 18, chiếm tỷ lệ 60%, ở nhóm thực



Biểu đồ 2. Kết quả học tập học phần GDTC 2 môn Bóng đá của hai nhóm thời điểm kết thúc thực nghiệm

thực nghiệm là 22, chiếm tỷ lệ 73.33%.

Số sinh viên đạt điểm trung bình của nhóm đối chứng là 9, chiếm tỷ lệ 30%, trong khi ở nhóm thực nghiệm chỉ có 01 sinh viên, chiếm tỷ lệ 3.33%.

Số sinh viên đạt điểm yếu kém của nhóm đối chứng có 1 sinh viên, chiếm tỷ lệ 3.33%, song ở nhóm thực nghiệm thì không có sinh viên bị điểm yếu kém.

Từ kết quả đạt được ở trên cho thấy tỷ lệ sinh viên đạt điểm giỏi, điểm khá của nhóm thực nghiệm cao hơn hẳn so với nhóm đối chứng, đồng thời điểm trung bình, điểm yếu kém của nhóm thực nghiệm ít hơn hẳn.

Ngoài ra, để có minh chứng khách quan hơn, chúng tôi tiến hành so sánh kết quả học phần GDTC 2 môn Bóng đá của hai nhóm sau khi kết thúc thực nghiệm (biểu đồ 2).

Qua biểu đồ 2 cho thấy kết quả học tập của nhóm thực nghiệm tốt hơn hẳn, cụ thể:

Số sinh viên đạt điểm giỏi của nhóm đối chứng là 2, chiếm tỷ lệ 6.67%, ở nhóm thực nghiệm có 9 sinh viên, chiếm tỷ lệ 30%.

Số sinh viên đạt điểm khá của nhóm đối chứng là 15, chiếm tỷ lệ 50%, số điểm khá của nhóm thực nghiệm với 19 sinh viên, chiếm tỷ lệ 63.33%.

Số sinh viên đạt điểm trung bình của nhóm đối chứng là 12, chiếm tỷ lệ 40%, trong khi ở nhóm thực nghiệm chỉ có 02 sinh viên, chiếm tỷ lệ 6.67%.

Số sinh viên đạt điểm yếu kém của nhóm đối chứng là 1, chiếm tỷ lệ 3.33%, nhưng ở nhóm thực nghiệm không có sinh viên nào bị điểm yếu kém.

KẾT LUẬN

1. Kết quả nghiên cứu đã lựa chọn được 18 bài tập bổ trợ nâng cao hiệu quả kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân cho nam sinh viên khối không chuyên GDTC Trường Đại học Hồng Đức.

2. Tiến trình thực nghiệm sư phạm với thời gian 04 tháng theo lịch trình học phần GDTC 2 môn Bóng đá đã chứng minh được hiệu quả rõ rệt của hệ thống các bài tập bổ trợ trong giảng dạy kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân cho sinh viên khối không chuyên GDTC.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Bình (2003), *Kỹ chiến thuật và Phương pháp tập luyện Bóng đá*, Nxb TDTT, Hà Nội.

2. Phạm Xuân Thành (2007), “Nghiên cứu tiêu chí đánh giá năng lực nam vận động viên bóng đá trẻ lứa tuổi 14 - 16 (giai đoạn chuyên môn hoá sâu)”, *Luận án tiến sĩ giáo dục học, Viện Khoa học TDTT*, Hà Nội.

3. Trần Đức Dũng (2007), *Giáo trình Bóng đá*, Nxb TDTT, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 29/3/2024, phản biện ngày 15/5/2024, duyệt in ngày 20/6/2024)



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

ISSN 1859-4417

Số 3 -2024
(82)

